**BÀI 22. THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH**

**I. Thương mại**

**1. Nội thương**

- Hoạt động nội thương có vai trò: thúc đẩy sự phát triển của các ngành sản xuất hàng hóa và cung ứng dịch vụ, thống nhất thị trường trong nước, thúc đẩy sự phân công lao động giữa các vùng,...

- Hoạt động nội thương ở nước ta ngày càng phát triển.

- Hàng hóa và dịch vụ lưu thông trên thị trường phong phú và đa dạng.

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ngày càng tăng và có sự phân hóa theo vùng.

- Mạng lưới nội thương phân bố rộng khắp cả nước với các loại hình đa dạng như chợ truyền thống, chợ đầu mối, cửa hàng bán lẻ, siêu thị, trung tâm thương mại.

- Sự phát triển thương mại điện tử, ứng dụng thành tựu khoa học - kĩ thuật của Cách mạng công nghiệp 4.0 nhằm mở rộng thị trường trong nước và xuất khẩu.

- Một số siêu thị và trung tâm thương mại ở nước ta thu hút vốn đầu tư của các tập đoàn trong nước và ngoài nước.

- Các trung tâm thương mại phân bố tập trung ở Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ,...

**2. Ngoại thương**

- Hoạt động ngoại thương có vai trò quan trọng trong việc sử dụng hợp lí các nguồn lực, thúc đẩy sự phân công lao động xã hội, kết nối thị trường trong nước với thị trường thế giới, gia tăng nguồn thu ngoại tệ,...

- Hiện nay, hoạt động ngoại thương ở nước ta ngày càng mở rộng theo hướng đa dạng hóa, đa phương hóa.

- Việt Nam đã chính thức trở thành thành viên của Tổ chức Thương mại Thể giới (WTO) vào năm 2007.

- Hiện nay, nước ta có quan hệ buôn bán với phần lớn các nước và vùng lãnh thổ trên thế giới.

- Trị giá xuất khẩu của nước ta liên tục tăng.

- Cơ cấu trị giá xuất khẩu, nhập khẩu có sự thay đổi theo hướng tăng tỉ trọng xuất khẩu.

- Nhóm hàng xuất khẩu ở nước ta khá đa dạng: Lương thực, thực phẩm, thủy sản; máy móc, phương tiện vận tải và phụ tùng; hóa chất và sản phẩm có liên quan; nhiên liệu và khoáng sản;...

Thị trường xuất khẩu chính là Hoa Kỳ, Trung Quốc, EU, ASEAN, Nhật Bản, Hàn Quốc,...

- Nhóm hàng nhập khẩu chủ yếu của nước ta: tư liệu sản xuất (máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng; nguyên, nhiên, vật liệu); nhóm hàng tiêu dùng khác.

Thị trường nhập khẩu chính là Trung Quốc, Hàn Quốc, ASEAN, Nhật Bản,...

**II. Du lịch**

**1. Tình hình phát triển và phân bố ngành du lịch**

- Điều kiện thuận lợi: có nguồn tài nguyên du lịch đa dạng, nhiều địa điểm có sức hấp dẫn đối với khách du lịch

- Ngành du lịch ở nước ta phát triển nhanh từ đầu thập kỉ 90 của thế kỉ XX đến nay.

- Hệ thống cơ sở hạ tầng và vật chất - kĩ thuật phục vụ phát triển du lịch không ngừng được hoàn thiện.

- Số lượt khách du lịch và doanh thu du lịch có xu hướng tăng.

- Thị trường khách du lịch quốc tế của nước ta đa dạng, dẫn đầu là số lượt khách du lịch đến từ châu Á, tiếp đến là châu Âu, châu Mỹ....

- Hiện nay, du lịch được chú trọng phát triển để trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của đất nước.

- Các chính sách kích cầu du lịch được thực hiện thường xuyên.

- Ngành du lịch nước ta đang ứng dụng thành tựu khoa học - công nghệ vào quản lí và kinh doanh, như sự phát triển du lịch thông minh, du lịch thực tế ảo,...

**2. Sự phân hóa lãnh thổ du lịch**

**a) Trung tâm du lịch**

- Cả nước đã hình thành:

+ Các trung tâm du lịch quốc gia:

+ Các trung tâm du lịch vùng:

+ Các trung tâm du lịch địa phương.

- Các trung tâm du lịch có vai trò thu hút, điều phối khách du lịch.

**b) Vùng du lịch**

- Theo quy hoạch tổng thể phát triển du lịch, nước ta có 7 vùng du lịch với việc khai thác các sản phẩm du lịch đặc trưng dựa trên thế mạnh của vùng.

(Tham khảo “Bảng 22.4. Các vùng du lịch và các sản phẩm du lịch của vùng ở nước ta”)

**3. Du lịch với sự phát triển bền vững**

- Hoạt động du lịch ở nước ta còn một số hạn chế như

+ Mức độ tham gia của cộng đồng địa phương còn thấp

+ Ô nhiễm môi trường tại một số điểm du lịch,...

→ Thực trạng này đang đặt ra yêu cầu phát triển du lịch nước ta theo hướng bền vững

- Sự phát triển du lịch đáp ứng đồng thời các yêu cầu về kinh tế - xã hội và môi trường, bảo đảm hài hòa lợi ích của các chủ thể tham gia hoạt động du lịch, không làm tổn hại đến khả năng đáp ứng nhu cầu du lịch trong tương lai.

- Về kinh tế, du lịch nước ta đang được chú trọng phát triển để trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của đất nước.

→ Hoạt động du lịch ở nước ta đang hướng tới sự tăng trưởng ổn định.

- Về xã hội, phát triển du lịch bảo đảm hài hòa lợi ích của các chủ thể tham gia hoạt động du lịch, khuyến khích sự tham gia của cộng đồng địa phương, tạo điều kiện để cộng đồng được hưởng lợi ích hợp pháp từ hoạt động du lịch.

- Về môi trường, hoạt động du lịch đang gắn với:

+ Nâng cao nhận thức của các bên liên quan về bảo vệ tai nguyên và môi trường du lịch

+ Nâng cao năng lực kiểm soát và xử lí hiệu quả các nguồn gây ô nhiễm từ hoạt động du lịch

+ Khuyến khích các cơ sở dịch vụ du lịch sử dụng nguồn năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, sản phẩm tái chế, tái sử dụng,...

- Một số loại hình du lịch gắn với xu hướng phát triển bền vững: du lịch sinh thái, du lịch văn hóa, du lịch cộng đồng

→ Phát triển ở nhiều điểm du lịch tại các địa phương trong cả nước.

**CÂU HỎI ÔN TẬP**

**Câu 1.** Để ổn định giá và nâng cao chất lượng hàng hoá, hoạt động nội thương của nước ta đang đẩy mạnh theo hướng

 A. đa dạng hoá các mặt hàng nhằm đáp ứng nhu cầu của người dân.

 B. thu hút sự tham gia của nhiều thành phần phần kinh tế.

 C. phát triển các mạng lưới siêu thị và trung tâm thương mại.

 D. phát triển mô hình chợ truyền thống và chợ đầu mối.

**Câu 2.** Phát biểu nào sau đây **không** đúngvới đặc điểm phát triển hoạt động nội thương ở nước ta hiện nay?

A. Hàng hoá lưu thông trên thị trường ngày càng đa dạng.

B. Hàng hoá xuất khẩu đến nhiều nước trên thế giới.

C. Mạng lưới nội thương phân bố rộng khắp cả nước.

D. Hoạt động nội thương đang phát triển theo hướng số hoá.

**Câu 3.** Phát biểu nào sau đây **không** đúngvới sự phát triển hoạt động ngoại thương ở nước ta hiện nay?

A. Các mặt hàng xuất khẩu và nhập khẩu ngày càng đa dạng.

B. Quan hệ thương mại phát triển theo hướng đa dạng hoá, đa phương hoá.

C. Việt Nam chính thức gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới vào năm 1986.

D. Thị trường xuất khẩu của Việt Nam ngày càng mở rộng.

**Câu 4.** Ý nào dưới đây **không** đúngvề đặc điểm phát triển và phân bố hoạt động nội thương nước ta hiện nay?

A. Hàng hoá và dịch vụ lưu thông trên thị trường ngày càng phong phú và đa dạng.

B. Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ngày càng tăng.

C. Mạng lưới nội thương phân bố rộng khắp cả nước.

D. Tổng mức bán lẻ hàng hoá, doanh thu dịch vụ tiêu dùng ít chênh lệch giữa các vùng.

**Câu 5.** Nhận định nào sau đây **không** đúng về hoạt động Nội thương của nước ta?

A. Loại hình buôn bán đa dạng. B. Thương mại điện tử phát triển.

C. Chênh lệch giữa các vùng, khu vực. D. Nhóm hàng chế biến tăng tỉ trọng.

**Câu 6.** Nguyên nhân tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng của nước ta tăng nhanh và liên tục là

A. thương mại điện tử tăng trưởng nhanh. B. hệ thống bán hàng mở rộng, hiện đại hoá.

C. thị trường trong nước lớn, sức mua tăng lên. D. nội thương khác nhau giữa các vùng, khu vực.

**Câu 7.** Hàng hoá Việt Nam có thể tham gia sâu hơn vào chuỗi sản xuất và cung ứng toàn cầu là do

A. cơ cấu hàng hoá xuất khẩu chuyển dịch tích cực.

B. các thị trường tiềm năng được đẩy mạnh khai thác.

C. khai thác hiệu quả các hiệp định thương mại tự do.

D. mặt hàng xuất khẩu đa dạng, có vị trí cao trên thế giới.

**Câu 8.** Nước ta nhập khẩu chủ yếu là máy móc, thiết bị hiện đại nhằm mục đích nào sau đây?

A. Nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng và sức cạnh tranh của hàng hoá.

B. Tham gia sâu hơn và chuỗi sản xuất và cung ứng toàn cầu.

C. Phục vụ nhu cầu tiêu dùng của người dân.

D. Giảm tỉ trọng hàng sơ chế, nguyên liệu tăng tỉ trọng hàng chế biến.

**Câu 9.** Ý nào dưới đây đúng với sự phát triển hoạt động Ngoại thương ở nước ta hiện nay?

A. Hoạt động ngoại thương ở nước ta ngày càng mở rộng theo hướng đa dạng hoá, đa phương hoá.

B. Việt Nam chính thức gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới vào năm 2017.

C. Cơ cấu giá trị xuất nhập khẩu thay đổi theo hướng tăng tỉ trọng nhập khẩu.

D. Giá trị xuất khẩu hàng hoá ở nước ta trong những thập niên qua có xu hướng giảm.

**Câu 10.** Nhận định nào sau đây **không** đúngvới tình hình phát triển của ngành du lịch ở nước ta hiện nay?

A. Là ngành kinh tế mũi nhọn.

B. Sản phẩm du lịch ngày càng đa dạng.

C. Phân bố chủ yếu ở các thành phố lớn.

D. Đã hình thành được các vùng du lịch và trung tâm du lịch.

**Câu 11.** Ý nào dưới đây **không** đúngvới tình hình phát triển ngành du lịch ở nước ta?

A. Ngành du lịch nước ta phát triển nhanh từ giữa thế kỷ XX đến nay.

B. Hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch không ngừng được hoàn thiện.

C. Thị trường khách du lịch quốc tế của nước ta đa dạng.

D. Du lịch được chú trọng phát triển để trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

**Câu 12.** Xu hướng phát triển du lịch được chú trọng ở nước ta hiện nay là

A. đa dạng loại hình, chuyển đổi số. B. du lịch bền vững, du lịch thông minh.

C. phát triển ổn định, tăng trưởng xanh. D. mở rộng thị trường, du lịch ảo.

**Câu 13.** Phát biểu nào sau đây **không** đúng với tình hình phát triển ngành du lịch ở nước ta hiện nay?

A. Ngành du lịch phát triển nhanh từ đầu thế kỉ XIX đến nay.

B. Hệ thống cơ sở vật chất – kĩ thuật du lịch ngày càng hoàn thiện.

C. Các loại hình và sản phẩm du lịch đa dạng.

D. Du lịch được xác định là ngành kinh tế mũi nhọn.

**Câu 14.** Các trung tâm du lịch có ý nghĩa quốc gia ở nước ta hiện nay là

A. Hạ Long, Vinh, Nha Trang. C. Hà Nội, Huế, Thành phố Hồ Chí Minh.

B. Hội An, Đà Lạt, Vũng Tàu. D. Lạng Sơn, Phan Thiết, Cần Thơ.

*Câu trắc nghiệm đúng, sai. Trong mỗi ý ở mỗi câu sau chọn đúng hoặc sai*

**Câu 15.** Hoạt động nội thương ở nước ta ngày càng phát triển nhằm thúc đẩy sự phát triển của các ngành sản xuất hàng hoá và cung ứng dịch vụ, thống nhất thị trường trong nước, thúc đẩy sự phân công lao động giữa các vùng.

A. Các hàng hoá và dịch vụ lưu thông trên thị trường ngày càng đa dạng.

A. Đúng. B. Sai.

B. Thương mại điện tử ngày càng phát triển, đặc biệt ở các đô thị lớn.

A. Đúng. B. Sai.

C. Một số tập đoàn đa quốc gia đã đầu tư phát triển hệ thống cửa hàng bán lẻ, siêu thị trong nước.

A. Đúng. B. Sai.

D. Mạng lưới nội thương phân bố rộng khắp cả nước, đặc biệt ở khu vực đô thị.

A. Đúng. B. Sai.

**Câu 16.** Hiện nay ở nước ta, ngành du lịch đang được chú trọng phát triển và có sự thay đổi nhanh.

A. Ngành du lịch đã được xác định là ngành kinh tế mũi nhọn, tạo động lực thúc đẩy các ngành kinh tế khác.

A. Đúng. B. Sai.

B. Thị trường khách quốc tế của Việt Nam ngày càng mở rộng, nhất là từ Đông Bắc Á, Đông Nam Á, châu Đại Dương.

A. Đúng. B. Sai.

C. Quá trình chuyển đổi số trong ngành du lịch đang được đẩy mạnh.

A. Đúng. B. Sai.

D. Hoạt động du lịch phân bố rộng khắp ở các vùng trong cả nước.

A. Đúng. B. Sai.

**Câu 17.** Biết năm 2021 doanh thu ngành du lịch nước ta đạt 32.689,2 nghìn tỷ đồng, số lượng khách du lịch đạt 67.168 nghìn lượt người, tính chi tiêu trung bình một lượt khách du lịch năm 2021 của nước ta (đơn vị tính: nghìn đồng, làm tròn kết quả đến hàng đơn vị).

**Câu 18.** Trị giá xuất khẩu hàng hóa đạt 336.166,8 triệu USD, trị giá nhập khẩu hàng hóa đạt 332969,7 triệu USD. Tính cán cân xuất nhập khẩu nước ta năm 2021 (đơn vị tính: triệu USD, làm tròn kết quả đến hàng đơn vị).

**Câu 19.** Biết tổng trị giá xuất nhập khẩu của nước ta năm 2021 là 669,0 tỉ USD, trong đó trị giá xuất khẩu so với trị giá nhập khẩu là 101%. Tính trị giá xuất khẩu của nước ta năm 2021. (làm tròn kết quả đến hàng đơn vị của tỉ USD)

**Câu 20.** Năm 2021, Việt Nam có trị giá xuất khẩu là 336,1 tỉ USD và trị giá nhập khẩu là 332,9 tỉ USD. Tính tỉ trọng trị giá xuất khẩu của nước ta năm 2021. (làm tròn kết quả đến hàng đơn vị của %)